

Số:        /2020/TT-BVHTTDL                      Hà Nội, ngày        tháng        năm 2020

**DỰ THẢO**

**THÔNG TƯ**

**Quy định định mức, chế độ quản lý, sử dụng trang thiết bị tập huấn, thi đấu thể thao của các đội tuyển quốc gia**

*Căn cứ Luật Quản lý và Sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao;*

*Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định định mức, chế độ quản lý, sử dụng trang thiết bị tập huấn, thi đấu thể thao của các đội tuyển quốc gia.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Thông tư này quy định định mức, chế độ quản lý, sử dụng trang thiết bị tập huấn, thi đấu thể thao cho vận động viên, huấn luyện viên của các đội tuyển đội tuyển quốc gia và đội tuyển trẻ quốc gia (sau đây gọi là đội tuyển quốc gia) của từng môn thể thao được tập trung tập huấn và thi đấu theo quyết định của Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao.

Đối với các đơn vị, tổ chức huấn luyện các đội tuyển cấp tỉnh, ngành, huyện, đội tuyển năng khiếu các cấp có thể căn cứ các quy định tại Thông tư này để vận dụng cho phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị và địa phương.

**Điều 2. Nguyên tắc quản lý, cấp phát và sử dụng trang thiết bị**

1. Việc cấp phát và sử dụng trang thiết bị phải căn cứ vào định mức và công năng sử dụng.
2. Việc cấp phát trang thiết bị được thực hiện theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

**Điều 3. Nguồn kinh phí mua sắm trang thiết bị**

1. Nguồn kinh phí mua sắm trang thiết bị tập huấn và thi đấu cấp cho các đội tuyển quốc gia được cân đối trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định hiện hành của Nhà nước.
2. Nhà nước khuyến khích các liên đoàn, hiệp hội thể thao, các đơn vị khai thác nguồn trang thiết bị hợp pháp khác để trang bị bổ sung cho vận động viên, huấn luyện viên.

**Điều 4. Tiêu chuẩn trang thiết bị**

Trang thiết bị cho tập huấn và thi đấu phải bảo đảm đúng tiêu chuẩn Việt Nam và phù hợp với quy định của các tổ chức thể thao quốc tế hoặc đạt tiêu chuẩn quốc tế.

**Điều 5. Định mức cấp phát trang thiết bị**

1. Định mức trang thiết bị tập huấn, thi đấu áp dụng chung cho các môn thể thao được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Định mức trang thiết bị tập thể lực chung cho các môn thể thao được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.
3. Định mức trang thiết bị tập huấn, thi đấu cho từng môn được quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 6. Chế độ và thời gian cấp phát, trang bị**

1. Trang thiết bị tập huấn thể thao có thời gian sử dụng dưới 1 năm được cấp phát như sau:
  - 1.1. Cấp phát lần 1 (một) khi vận động viên, huấn luyện viên được tập trung tập huấn theo quyết định lần thứ nhất trong năm của Tổng cục trưởng Tổng cục Thể dục thể thao.
  - 1.2. Cấp phát lần 2 (hai) đối với các vận động viên, huấn luyện viên:

a) Tập trung tập huấn một đợt trong năm từ 183 (một trăm tám mươi ba) ngày trở lên.

b) Tập trung tập huấn nhiều đợt trong năm với tổng thời gian tập trung tập huấn từ 183 (một trăm tám mươi ba) ngày trở lên.

1.3. Một số trang thiết bị tiêu hao hàng ngày, hàng tháng được cấp phát theo ngày, cấp phát theo tháng cho các vận động viên, huấn luyện viên được tập trung tập huấn tại tiết 1.2 và 1.3 khoản 1 Điều này.

2. Trang thiết bị tập huấn thể thao có thời gian sử dụng từ 1 năm trở lên được trang bị theo định mức và được trang bị mới khi thiết bị đó đủ điều kiện thanh lý.

### **Điều 7. Công tác kế hoạch, lập dự toán, kiểm tra**

1. Hàng năm căn cứ vào kế hoạch tập huấn, thi đấu thể thao được Tổng cục Thể dục thể thao phê duyệt, các đơn vị đào tạo, huấn luyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, lập dự toán chi tiết về việc mua sắm trang bị tập huấn và thi đấu cho các đội tuyển quốc gia tập trung tại đơn vị trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

2. Căn cứ vào dự toán chi ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Tổng cục Thể dục Thể thao) phân bổ và giao dự toán chi mua sắm trang thiết bị cho các đơn vị thực hiện theo quy định.

3. Khoản chi mua sắm trang thiết bị tập huấn và thi đấu được hạch toán theo quy định hiện hành.

### **Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Trường hợp phát sinh những trang thiết bị tập huấn và thi đấu thể thao chưa được quy định tại Thông tư này, căn cứ tình hình thực tế, cơ quan có thẩm quyền quyết định mua sắm, trang bị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được giao, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày ..... tháng ..... năm 2021.

3. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành Thông tư số 04/2012/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 3 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng các trang thiết bị tập huấn, thi đấu của các đội tuyển thể thao quốc gia và đội tuyển trẻ thể thao quốc gia hết hiệu lực.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

***Nơi nhận:***

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc Bộ VHTTDL;
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc Tổng cục TDTT;
- Các Sở VH TT và Sở VHTTDL;
- Lưu: VT, TCTDTT, PQH (400).

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Ngọc Thiện**